TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày 17/5/2019
"*V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Dũng và bà H'Luyên Niê

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2019/TLST - HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch – có mặt.

Địa chỉ: Bon J1, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Kh – có mặt.

Địa chỉ: Bon J1, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử chị Nguyễn Thị Ch trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh Kh kết hôn năm 1997 đến năm 2009 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Việc đăng ký kết hôn hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống,

thường xuyên xúc phạm và cãi nhau, anh Kh thường xuyên đánh đập chị. Từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hiên nay chị Ch đã sống ly thân với anh Kh, chị Ch xác định không còn tình cảm và không thể chung sống với anh Kh nữa.

Trong quá trình chung sống chị Ch và anh Kh có 03 con chung là các cháu: Nguyễn Hồng S, sinh ngày 07/4/1997, cháu Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 09/12/1999 và cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014, hiện cháu S, Th đã trưởng thành, cháu Tr đang sống với bố.

Nay chị Ch đề nghị Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch xin được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị Ch xin được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Minh Kh trình bày: Anh Kh thừa nhận lời trình bày của chị Ch về tình trạng hôn nhân của anh với chị Ch và vấn đề con chung là đúng. Anh Kh cho rằng chị Ch không chung thủy và hiện không còn tình cảm gì với chị Ch nhưng không đồng ý ly hôn vì lý do tôn giáo, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh Kh yêu cầu nếu ly hôn thì anh Kh sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014 đến tuổi trưởng thành vì anh có đầy đủ điều kiện nuôi cháu Tr do anh đang trực tiếp quản lý nhà và các tài sản khác của vợ chồng, ngoài ra còn có cháu Nguyễn Hồng Th đang chung sống cùng anh giúp đỡ việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tr, còn chị Ch hiện tại đang ở riêng, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tr.

Về tài sản chung: Anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên

đơn về việc ly hôn; về con chung đề nghị giao cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014 cho anh Nguyễn Minh Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Giấy đăng ký kết hôn; bản sao giấy khai sinh của con; sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân (bản chứng thực) đây là tình tiết, sự kiện các bên đương sự đã thống nhất nên không phải chứng minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ch khởi kiện anh Nguyễn Minh Kh về việc "Ly hôn, tranh chấp chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn có địa chỉ tại Bon J1, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ch và anh Kh kết hôn trên tinh thần hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên Hội đồng xét xử xét thấy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian đầu chung sống anh chị hạnh phúc, cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau dẫn đến tình trạng cãi vã đánh đập nhau. Về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng cả chị Ch và anh Kh đều thừa nhận. Chị Ch khẳng định vợ chồng đã sống ly thân và không thể đoàn tụ được. Theo cháu Nguyễn Hồng Th là con trai đã trưởng thành sống chung với chị Ch, anh Kh thì anh chị thường xuyên cãi vã, anh Kh thỉnh thoảng có đánh đập chị Ch, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, không thể đoàn tụ. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, để giải phóng cho hôn nhân không còn mục đích, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ch.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Ch và anh Kh có 03 con chung là các cháu: Nguyễn Hồng S, sinh ngày 07/4/1997, cháu Nguyễn Hồng Th, sinh ngày 09/12/1999 và cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014. Cháu S và cháu Th đã trưởng thành. Cả chị Ch và anh Kh đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Tr khi ly hôn. Xét thấy, tại phiên tòa chị Ch khẳng định vợ chồng đã sống ly thân, bản thân chị đang đi ở nhờ nhà người quen, không có việc làm, mọi tài sản chung với anh Kh chưa giải quyết nên hiện chị đang gặp hoàn cảnh khó khăn. Anh Kh đang là người trực tiếp quản lý nhà và các tài sản của vợ chồng, có thu nhập ổn định từ nương rẫy, mặt khác kể từ khi vợ chồng sống ly thân thì cháu Tr vẫn đang ở với anh Kh, do anh Kh và cháu Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Vì vậy, cần giao cháu Tr cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Chị Ch, anh Kh được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con khi có căn cứ cho rằng việc nuôi dưỡng, chăm sóc con không đảm bảo sự phát triển bình thường của con.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về nội dung vụ án là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Ch phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn với anh Nguyễn Minh Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 08/8/2014 cho anh Nguyễn Minh Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Chị Ch có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai có quyền cản trở chị Ch thực hiện quyền này.

Trong trường hợp chị Ch lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là anh Kh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Ch.

Hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Ch đã nộp theo biên lai số 0004501 ngày 25/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- STP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu